

MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG HỘI THOẠI CHO TRẺ RỐI LOẠN PHỔ TỰ KỈ 4-5 TUỔI TẠI GIA ĐÌNH

Phí Thị Thủy

Học viên cao học K28 - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Email: phithithuydhsp@gmail.com

Article History

Received: 17/10/2020

Accepted: 06/11/2020

Published: 05/12/2020

Keywords

tutorial, conversational skill, guides for parents, families, parents of children with disabilities.

ABSTRACT

Children with autism spectrum disorders have many difficulties in conversation. Many children with autism spectrum disorders do not know how to initiate, develop, expand, maintain and end a conversation either. Some of them could not focus on the topic of the conversation, could not pay attention to the person who is talking to them and could not show gestures and attitude clearly in conversation which makes their conversation poor. Parents play an important role in developing conversational skills for children with children with autism spectrum disorders. This research presents experimental results of some methods to guide parents to develop conversation skills for children with children with autism spectrum disorders at home. The results showed that the children who participated in the research had a clear and significant improvement in conversational skills. They could open, maintain and end conversations themselves.

1. Mở đầu

Khó khăn về kỹ năng giao tiếp là một trong những khiếm khuyết cốt lõi của trẻ rối loạn phổ tự kỉ (RLPTK). Trong đó, kỹ năng hội thoại (KNHT) là kỹ năng trẻ RLPTK gặp khó khăn hơn cả. Giai đoạn 4-5 tuổi là giai đoạn trẻ đã có những nền tảng để phát triển KNHT một cách mạnh mẽ. Vì vậy, thời điểm này nhà giáo dục và cha mẹ cần quan tâm phát triển KNHT cho trẻ RLPTK để giúp con tích cực hòa nhập cộng đồng, mở rộng việc kết nối với xã hội sau này. Cha mẹ có vai trò quan trọng trong việc chăm sóc, giáo dục cho trẻ RLPTK phát triển về mọi mặt. Cách thức hội thoại của cha mẹ ảnh hưởng lớn đến KNHT của trẻ trong quá trình giao tiếp. Một số nghiên cứu cho thấy, hướng dẫn cha mẹ phát triển KNHT cho con sẽ giúp tăng hiệu quả KNHT. Trong cuốn *Teaching social communication to children with autism*, cẩm nang dành cho cha mẹ, tác giả Brooke và Anna (2009) đã hướng dẫn cha mẹ sử dụng các kỹ thuật phát triển kỹ năng giao tiếp xã hội cho trẻ tự kỉ, như: theo sự dẫn dắt của trẻ, bắt chước trẻ, làm mẫu và mở rộng ngôn ngữ. Tác giả Colleen và cộng sự (2019) cũng đã chỉ ra rằng: cha mẹ có vai trò quan trọng giúp phát triển các kỹ năng chú ý chung, giao tiếp, ngôn ngữ cho trẻ RLPTK. Trong bài báo của tác giả Nguyễn Thị Quỳnh Anh và Nguyễn Thị Thúy Hằng (2018) cũng đề cập việc phối hợp với phụ huynh trong quá trình phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ. Nhóm tác giả cho rằng, việc phối hợp giữa cha mẹ và giáo viên để can thiệp tại nhà cho trẻ là rất quan trọng, góp phần giúp trẻ có thể chiếm lĩnh được kỹ năng nhanh hơn và khái quát kỹ năng được học qua các môi trường khác nhau. Tác giả Nguyễn Thị Thanh (2014) đề cập biện pháp “phối hợp với phụ huynh”. Trong đó, nhà chuyên môn cần hỗ trợ cha mẹ trẻ tự kỉ, giúp họ có kiến thức và đặc biệt là kỹ năng giao tiếp với con gồm các nội dung: cung cấp thông tin thông qua tài liệu, giải thích nội dung tài liệu cho cha mẹ trẻ, hướng dẫn kỹ năng cho cha mẹ trẻ thông qua hướng dẫn, làm mẫu, băng hình. Tuy nhiên, thực tế hiện nay cho thấy, cha mẹ trẻ RLPTK đang thiếu các hướng dẫn về những biện pháp phát triển KNHT cho trẻ tại gia đình.

Vì vậy, bài báo đề xuất các biện pháp hướng dẫn cha mẹ phát triển KNHT cho trẻ RLPTK 4-5 tuổi ở môi trường gia đình; đồng thời, trình bày kết quả thực nghiệm các biện pháp này trên 2 trẻ RLPTK để chứng minh tính hiệu quả của các biện pháp đã đề xuất.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Khái niệm kỹ năng hội thoại

KNHT là kỹ năng ngôn ngữ mà người nói hồi đáp lại yếu tố kích thích tiền đề có tính chất ngôn ngữ nhưng không cùng sự tương ứng từ đầu tới cuối hoặc không cùng dạng ngôn ngữ với yếu tố tiền đề này (Nguyễn Xuân Hải và cộng sự, 2019). Kết quả của hành vi hội thoại thường là “phản thưởng” mang tính chất xã hội như lời khen, sự chú ý từ người nghe.

2.2. Đặc điểm kỹ năng hội thoại của trẻ rối loạn phổ tự kỉ

Trẻ RLPTK thường có khiếm khuyết trong khả năng khái quát và duy trì hội thoại với người khác. KNHT kém thể hiện ở chỗ trẻ RLPTK thường có những tương tác không phù hợp với bạn bè và các thành viên trong gia đình (American Psychiatric Association, 2013). Trong nghiên cứu của Mari Wiklunk (2016) cho thấy: 84% trong số trẻ tham gia nghiên cứu có yếu kém về giao tiếp mắt; 38% có khó khăn về lời nói; 35% có khó khăn trong việc chờ đến lượt; 31% có giọng nói quá nhỏ...

Trẻ RLPTK có xu hướng thể hiện sự thiếu hụt trong sử dụng lời nói khi hội thoại, điều này làm hạn chế sự tương tác của trẻ với những người khác trong môi trường xã hội; hay trẻ thường không đặt câu hỏi hoặc trả lời câu hỏi từ những người khác... Những khó khăn này có thể diễn tiến theo thời gian và trở nên nặng hơn khi trẻ lớn lên.

2.3. Một số biện pháp phát triển kỹ năng hội thoại cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ 4-5 tuổi tại gia đình

Các nhóm biện pháp hướng dẫn cha mẹ tại gia đình được đề xuất dựa trên đặc điểm trẻ RLPTK, phù hợp với lứa tuổi trẻ RLPTK 4-5 tuổi và điều kiện của môi trường gia đình tại Việt Nam. Cụ thể:

- *Biện pháp 1: Hướng dẫn cha mẹ đánh giá KNHT của trẻ RLPTK 4-5 tuổi.* Ở biện pháp này, cha mẹ sẽ được hướng dẫn tìm hiểu đặc điểm, cách thức giao tiếp của trẻ tại các môi trường khác nhau. Ngoài ra, cha mẹ sẽ được hướng dẫn sử dụng phiếu đánh giá KNHT cho trẻ RLPTK 4-5 tuổi để đánh giá các mức độ hội thoại liên quan đến mở đầu cuộc hội thoại, duy trì cuộc hội thoại và kết thúc cuộc hội thoại của trẻ, để từ đó phân tích điểm mạnh và hạn chế về KNHT của trẻ RLPTK.

- *Biện pháp 2: Hướng dẫn cha mẹ xây dựng kế hoạch phát triển KNHT cho trẻ RLPTK 4-5 tuổi.* Biện pháp này sẽ hướng dẫn cha mẹ xác định mục tiêu, nội dung từng kỹ năng, các hoạt động cho mỗi mục tiêu, phương pháp, kỹ thuật, đồ dùng học liệu sử dụng trong việc thực hiện mục tiêu phát triển KNHT. Cha mẹ được hướng dẫn lập kế hoạch xây dựng mục tiêu ngắn hạn và mục tiêu dài hạn, đề ra phương pháp, cách tiến hành các mục tiêu phát triển KNHT cho trẻ RLPTK, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả can thiệp cho trẻ.

- *Biện pháp 3: Hướng dẫn cha mẹ các kỹ thuật phát triển KNHT cho trẻ RLPTK 4-5 tuổi.* Cha mẹ sẽ được cung cấp tài liệu về các kỹ thuật phát triển KNHT thông qua việc phân tích ví dụ và hướng dẫn cha mẹ thực hành từng nhóm kỹ thuật. Các nhóm kỹ thuật này gồm: kỹ thuật trong phương pháp INREAL (học tập thông qua tương tác), các kỹ thuật của JASPER (phương pháp chú ý chung, chơi tượng trưng, gắn kết và quy định), kỹ thuật hướng dẫn chơi R.O.C.K (Repeat - Opportunity - Cue - Keep it simple: Nhắc lại - Tạo cơ hội - Gợi ý - Đơn giản hóa).

- *Biện pháp 4: Hướng dẫn cha mẹ lựa chọn và sử dụng hệ thống các bài tập phát triển KNHT cho trẻ RLPTK 4-5 tuổi.* Cung cấp và hướng dẫn cha mẹ sử dụng hệ thống các bài tập phát triển kỹ năng mở đầu cuộc hội thoại, duy trì cuộc hội thoại và kết thúc cuộc hội thoại phù hợp với đặc điểm KNHT của trẻ RLPTK (xem bảng 1):

Bảng 1. Danh sách bài tập phát triển KNHT cho trẻ RLPTK 4-5 tuổi

STT	Kỹ năng	Tên bài tập
1	Kỹ năng mở đầu cuộc hội thoại	Chào hỏi
2		Hát chào theo bài hát “Chim vành khuyên”
3		Đến chơi nhà bạn
4		Thể hiện nhu cầu
5		Đặt câu hỏi “Cái gì đây?”
6		Đặt câu hỏi “Cái gì đâu rồi?”
7		Tự giới thiệu tên, tuổi, nơi ở
8	Kỹ năng duy trì nội dung hội thoại	Nhìn vào người đối thoại
9		Diễn tả khuôn mặt khi hội thoại
10		Đáp lại cử chỉ điệu bộ 1
11		Đáp lại cử chỉ điệu bộ 2
12		Đáp lời hội thoại
13		Chờ đến lượt mình
14		Lần lượt
15		Luân phiên hội thoại 1
16		Luân phiên hội thoại 2
17		Luân phiên và trả lời khi hội thoại 1
18		Luân phiên và trả lời khi hội thoại 2

19		Nói chủ động
20		Nhận biết cảm xúc
21	Kỹ năng kết thúc cuộc hội thoại	Dùng hội thoại
22		Tạm biệt

- *Biện pháp 5: Hướng dẫn cha mẹ các hoạt động khái quát hóa KNHT cho trẻ RLPTK 4-5 tuổi.* Hướng dẫn cha mẹ sử dụng phần mở rộng trong những bài tập cũng như phát huy sự sáng tạo các hoạt động phát triển KNHT nhằm giúp trẻ RLPTK sử dụng được các KNHT trong nhiều bối cảnh khác nhau như: tại gia đình, tại trường học, trong cộng đồng. Biện pháp giúp cha mẹ lập kế hoạch cho việc phát triển KNHT qua nhiều môi trường khác nhau thông qua các tình huống cụ thể và hướng dẫn bằng cách làm mẫu cho cha mẹ. Biện pháp cũng đưa ra những hướng dẫn cha mẹ để thực hành và luôn có sự điều chỉnh để giúp cha mẹ hoàn thiện các kỹ năng.

2.4. Kết quả thực nghiệm các biện pháp phát triển kỹ năng hội thoại cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 4-5 tuổi tại gia đình

Thực nghiệm các biện pháp phát triển KNHT được tiến hành trên 2 trẻ RLPTK 4-5 tuổi. 2 trẻ được đánh giá trước thực nghiệm bằng phiếu đánh giá KNHT nhằm xác định các đặc điểm KNHT của trẻ. Phiếu đánh giá mức độ KNHT trước thực nghiệm như tại *bảng 2*:

Bảng 2. Phiếu đánh giá mức độ KNHT của trẻ RLPTK

Mức độ	Mức điểm các kỹ năng		
	Mở đầu cuộc hội thoại	Duy trì cuộc hội thoại	Kết thúc cuộc hội thoại
Tốt	13-15	25-30	6
Khá	10-12	19-24	5
Trung bình	7-9	13-18	4
Yếu	4-6	7-12	3
Kém	1-3	1-6	1-2

Quá trình thực nghiệm:

- Lựa chọn 1 trẻ RLPTK 4-5 tuổi và tiến hành thực nghiệm trong 6 tháng.

- Nội dung: Xây dựng kế hoạch can thiệp trong 6 tháng và lồng ghép các biện pháp hướng dẫn cha mẹ tại gia đình.

2.4.1. Thông tin chung về đối tượng thực nghiệm

- Họ và tên: N.T.V, giới tính: Nam.

- Ngày sinh: 5/2/2016; dạng tật: RLPTK mức độ trung bình.

- Hoàn cảnh gia đình: V là con trai út trong gia đình có bố, mẹ, anh trai và chị gái. Cả bố, mẹ đều rất quan tâm chăm sóc V. Cả gia đình V đều sẵn sàng tham gia vào việc chăm sóc giáo dục cho V. Trong quá trình mang thai mẹ V có sức khỏe hoàn toàn bình thường, không có bất kỳ biểu hiện bất thường nào, con sinh ra đủ tháng đủ ngày. Tuy nhiên, trong quá trình chăm sóc con, mẹ phát hiện những biểu hiện chậm và bất thường. Đến 3 tuổi mẹ cho V đi khám tại Bệnh viện nhi Trung ương và được kết luận cháu có biểu hiện của RLPTK. V đi học mầm non và can thiệp cá nhân theo giờ với giáo viên giáo dục đặc biệt.

2.4.2. Kết quả đánh giá kỹ năng hội thoại trước thực nghiệm của N.T.V

Qua quan sát trực tiếp, giao tiếp trực tiếp và qua phỏng vấn cha mẹ, giáo viên của V, chúng tôi đã đánh giá KNHT của V thời điểm trước thực nghiệm ở *bảng 3*.

Bảng 3. Đánh giá KNHT của N.T.V trước thực nghiệm

Kỹ năng	Tổng điểm	Mức độ
Mở đầu cuộc hội thoại	5	Yếu
Duy trì cuộc hội thoại	12	Yếu
Kết thúc cuộc hội thoại	3	Yếu

Dựa vào bảng đánh giá trên, có thể thấy KNHT của V ở mức độ yếu. V đạt mức yếu ở tất cả các kỹ năng nhỏ của KNHT. Những kỹ năng tốt nhất của V cũng chỉ dừng lại ở mức 2 điểm (thực hiện được với sự hỗ trợ). Trong đó V yếu nhất ở kỹ năng *Mở đầu cuộc hội thoại*. Tất cả các tiêu chí đều đạt điểm 1 (không thực hiện được ngay cả khi được hỗ trợ). V chưa có các kỹ năng chào hỏi đơn giản, chưa đặt câu hỏi trong các tình huống giao tiếp đơn giản. V cũng chưa chủ động khởi xướng một cuộc hội thoại mới khi giao tiếp. Vì vậy, kỹ năng *Mở đầu cuộc hội thoại* là kỹ năng quan trọng cần phải tác động thay đổi giúp V tham gia vào cuộc hội thoại tốt hơn. Ngoài ra, kỹ năng *Duy trì cuộc hội thoại* của V cũng gặp nhiều hạn chế. Trong quá trình hội thoại, V chưa nhìn vào người đối thoại, V không sử dụng cử chỉ điệu bộ để giao tiếp và thu hút sự chú ý trong quá trình hội thoại, V cũng không hiểu cử chỉ điệu bộ

cử người đối thoại. Tuy nhiên, thi thoảng V nói đúng nội dung cuộc hội thoại, trả lời được câu hỏi đơn giản đúng nội dung. V chưa có sự chờ đợi đến lượt mình và thi thoảng nói trôi chảy lưu loát về những thứ đã biết. V cũng chưa có các kỹ năng *Kết thúc cuộc hội thoại*, vì V không hiểu cử chỉ điệu bộ của người khác nên chưa biết mình phải dừng cuộc hội thoại khi người khác thấy chán nản; V cũng chưa chủ động trong việc chào tạm biệt hay tự kết thúc cuộc hội thoại của mình.

2.4.3. Xây dựng kế hoạch phát triển kỹ năng hội thoại của N.T.V

Kế hoạch giáo dục cá nhân của V trong 6 tháng (năm học 2019-2020) với mục tiêu phát triển KNHT như tại bảng 4:

Bảng 4. Bảng mục tiêu kế hoạch phát triển KNHT của N.T.V

Mục tiêu mở đầu cuộc hội thoại	Biết chủ động chào, giới thiệu tên
	Biết chủ động đặt câu hỏi
	Biết đưa ra một nội dung hội thoại mới
Mục tiêu duy trì cuộc hội thoại	Biết lắng nghe hội thoại
	Biết chờ đến lượt hội thoại của mình
	Biết nói đúng chủ đề hội thoại
	Biết luân phiên lượt lời khi hội thoại
Mục tiêu kết thúc cuộc hội thoại	Phối hợp cử chỉ khi tham gia hội thoại
	Biết dừng hội thoại khi được yêu cầu
	Biết chào tạm biệt khi kết thúc hội thoại

2.4.4. Quá trình thực nghiệm tác động

- Chuẩn bị tổ chức thực nghiệm:

+ Lập kế hoạch trong thời gian 6 tháng.

+ Xác định mục tiêu: Hướng dẫn trẻ tương tác cùng cha mẹ, anh chị em trong gia đình; Rèn khả năng trả lời các câu hỏi đơn giản như: *Ai? Cái gì? Con gì?*; Sử dụng các từ: *đến lượt mẹ, đến lượt con*; Mở rộng vốn từ trong khi chơi; Lựa chọn trò chơi; Sử dụng các trò chơi giúp trẻ có nhiều cơ hội tương tác, trao đổi với cha mẹ; Nên sử dụng đa dạng các phương tiện tổ chức trò chơi, nâng dần độ khó và giảm dần sự hỗ trợ.

+ Lựa chọn biện pháp tổ chức: Cha mẹ nên sử dụng hỗ trợ trực quan trong khi tổ chức các hoạt động chơi cho trẻ. Ví dụ, sử dụng video, tranh ảnh, sử dụng mũ để trẻ nhận ra lượt của mình và lượt của mẹ. Bên cạnh đó trong quá trình tương tác, cha mẹ cần sử dụng các kỹ thuật phát triển KNHT để đạt hiệu quả cao khi tương tác với trẻ. Sắp xếp môi trường phù hợp, có cấu trúc rõ ràng, lựa chọn đồ dùng đồ chơi gây hứng thú. Luôn chờ đợi, tạo cơ hội cho trẻ chủ động, bắt chước hành động, âm thanh của trẻ, mở rộng câu và sửa lại những câu chưa đúng của trẻ.

- Tiến hành tổ chức các hoạt động của bài tập: Cha mẹ cần thực hiện các bài tập theo đúng quy trình sau: (1) Khởi động trước khi thực hiện bài tập, giúp trẻ thoải mái, thư giãn, sẵn sàng tham gia các hoạt động; (2) Cha mẹ giới thiệu về nội dung của bài tập; (3) Cha mẹ làm mẫu; (4) Hỗ trợ trẻ thực hành chơi, giảm dần sự hỗ trợ giúp trẻ độc lập trong các hoạt động, tăng dần độ khó và mở rộng hoạt động cho trẻ, giúp trẻ thực hành trong nhiều tình huống khác nhau, luôn chờ đợi trẻ và đưa ra gợi ý phù hợp; (5) Kết thúc bài tập, cha mẹ nhận xét, khen ngợi, động viên trẻ.

- Đánh giá kết quả KNHT: Cha mẹ khen ngợi, động viên trẻ; mở rộng các hoạt động đa dạng theo nhiều cách khác nhau với nhiều bối cảnh và phương tiện khác nhau và thực hiện bài tập nhiều lần (nếu trẻ hứng thú).

2.4.5. Đánh giá kết quả thực nghiệm (xem bảng 5 và 6):

Bảng 5. Kết quả KNHT của N.T.V sau thực nghiệm

Kỹ năng	Tổng điểm	Mức độ
Mở đầu cuộc hội thoại	8	Trung bình
Duy trì cuộc hội thoại	20	Khá
Kết thúc cuộc hội thoại	4	Trung bình

Bảng 6. Bảng so sánh kết quả KNHT của trẻ N.T.V trước và sau thực nghiệm

Kỹ năng	Trước thực nghiệm		Sau thực nghiệm	
	Tổng điểm	Mức độ	Tổng điểm	Mức độ
Mở đầu cuộc hội thoại	5	Yếu	8	Trung bình
Duy trì cuộc hội thoại	12	Yếu	20	Khá
Kết thúc cuộc hội thoại	3	Yếu	4	Trung bình

Bảng 5 và 6 cho thấy rõ sự tiến bộ rõ rệt trong KNHT của N.T.V. Kỹ năng có sự tiến bộ vượt bậc là *Duy trì cuộc hội thoại*, có sự nhảy vọt từ mức yếu lên mức khá, tăng 8 điểm so với trước thực nghiệm (từ 12 lên 20 điểm). Trẻ V có thể thực hiện được tất cả các tiêu mục khi có sự hỗ trợ của cha mẹ. Với kỹ năng *Mở đầu cuộc hội thoại* và kỹ năng *Kết thúc cuộc hội thoại* V cũng có sự tiến bộ từ mức yếu lên mức trung bình. V từ cậu bé chưa thể thực hiện được các mục tiêu đã có thể chủ động thực hiện được khi có sự hỗ trợ; đã mạnh dạn, tự tin hơn, vui vẻ khi gặp người thân quen, vẫy tay chào hỏi và tạm biệt khi ra về; biết đặt câu hỏi với những thứ chưa biết khi có sự chờ đợi, hướng ánh mắt đến con. V cũng biết sử dụng cử chỉ khi tham gia hội thoại. Giáo viên và cha mẹ đều nhận xét con đã có sự thay đổi rõ rệt, cởi mở với mọi người xung quanh, vui chơi với bạn, chủ động đưa ra yêu cầu, sử dụng ngôn ngữ lời nói thường xuyên hơn.

2.4.6. Một số kết luận về trường hợp nghiên cứu

Sau quá trình vận dụng các biện pháp hướng dẫn cha mẹ phát triển KNHT cho trẻ RLPTK đối với trường hợp V, cho thấy V đã mạnh dạn, tự tin hơn, đã biết sử dụng cử chỉ điệu bộ và ngôn ngữ lời nói chủ động, linh hoạt hơn. Đặc biệt, KNHT của V đã thay đổi rõ rệt, chủ động hội thoại, duy trì hội thoại, luân phiên hội thoại, kết thúc cuộc hội thoại khi có ít sự hỗ trợ. Cha mẹ cũng tự nhận xét bản thân mình đã hiểu con hơn, biết cách tương tác giao tiếp cùng con và con tiến bộ rất nhiều.

3. Kết luận

Việc hướng dẫn cha mẹ cần bao gồm: đánh giá KNHT, xây dựng kế hoạch phát triển KNHT, sử dụng các kỹ thuật hội thoại, sử dụng hệ thống bài tập phát triển KNHT và các hoạt động khái quát hóa cho trẻ RLPTK 4-5 tuổi tại gia đình. Kết quả so sánh trước và sau quá trình thực nghiệm trên 2 trẻ RLPTK điển hình (tại bài viết đưa ra quá trình thực nghiệm của trẻ N.T.V đã chứng minh được tính hiệu quả của các biện pháp hướng dẫn cha mẹ trong việc phát triển KNHT cho trẻ RLPTK 4-5 tuổi tại gia đình. Do vậy, kết quả này càng góp phần khẳng định được ý nghĩa và vai trò của cha mẹ trong quá trình đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục và can thiệp cho trẻ RLPTK.

Tài liệu tham khảo

- American Psychiatric Association (2013). *Diagnostic and Statistical Manual of Mental Disorder, fifth edition*. DSM-5.
- Brooke, Anna (2009). *Teaching social communication to children with autism - Manual for parents*. A Devision Guildford Publication.
- Colleen E. Althoff, Caitlin P. Dammann, Sarah J. Hope, Karla K. Ausderau (2019). *Parent - Mediated Interventions for Children With Autism Spectrum Disorder: A Systematic Review*. American Journal of Occupational Therapy.
- Grosberg, Charlop (2017). *Teaching conversational speech to children with autism spectrum disoreder using text-message prompting*. Journal of applied behavior analysis, 50, 789-804.
- Mari Wiklunk (2016). *Interactional challenges in conversations with autistic preadolescents: The role of prosody and non-verbal communication in other-initiated repairs*. Journal of Pragmatics, 94, 76-97.
- Nguyễn Thị Quỳnh Anh, Nguyễn Thị Thúy Hằng (2018). *Phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ: Trường hợp nghiên cứu điển hình*. Tạp chí Khoa học và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế, số 03(47), tr 65-74.
- Nguyễn Thị Thanh (2014). *Biện pháp phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ tự kỉ 3-4 tuổi*. Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Xuân Hải, Nguyễn Nữ Tâm An, Hoàng Văn Tiến, Trần Văn Công, Hồ Thị Huyền Thương, Đỗ Thị Thảo, Nguyễn Thị Hoa, Hoàng Thị Lệ Quyên, Phan Thiệu Xuân Giang (2019). *Hỗ trợ phục hồi chức năng cho trẻ em tự kỉ tại Việt Nam*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Sevlever M, Jennifer MG, Ferguson B (2015). *Improving Conversational Skills in Children with Autism Spectrum Disorders: A Pilot Study of the Teaching Interaction Procedure (TIP)*. International Journal of School and Cognitive Psychology, S1:006.